

# Lựa chọn vật nuôi cây trồng phù hợp, YẾU TỐ QUAN TRỌNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG HỘ

LƯU VĂN LỘC

**P**hát triển kinh nông hộ là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình xóa đói giảm nghèo ở nông thôn trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, phần lớn nông dân vẫn quen với phương thức sản xuất truyền thống lạc hậu, ngại thay đổi nên năng suất lao động và hiệu quả thấp, đời sống người nông dân vì thế còn rất nhiều khó khăn. Việc giúp người nông dân từng bước tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến, sản xuất theo mô hình khoa học công nghệ là điều mà các cấp chính quyền và cơ quan liên quan hết sức quan tâm. Lựa chọn vật nuôi cây trồng phù hợp cho từng vùng sinh thái, phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất cho hộ gia đình là một trong những bước đi đang mang lại hiệu quả thiết thực trong phát triển kinh tế nông hộ, nhất là ở những vùng có điều kiện thổ nhưỡng không thuận lợi trong trồng trọt và chăn nuôi.

Để hỗ trợ cho nông dân vùng cát ven biển và nông dân vùng gò đồi ven đường Hồ Chí Minh (Quảng Bình), năm 2007, Trung tâm Tư vấn đào tạo và chuyển giao tiến bộ khoa học nông nghiệp triển khai thực hiện đề tài “Xây dựng mô hình phát triển kinh tế hộ vùng cát cát ven biển và đường Hồ Chí Minh (nhánh Đông)” do Giáo sư -

Tiến sỹ khoa học Nguyễn Hữu Tề làm chủ nhiệm, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Bình quản lý. Đây là đề tài thuộc chương trình xây dựng mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật phục vụ phát triển nông thôn miền núi. Đề tài được triển khai tại 2 điểm là xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh (vùng cát ven biển) và xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch (đường Hồ Chí Minh - nhánh Đông). Các mô hình của đề tài được xây dựng theo dạng VAC nhằm tạo sự hỗ trợ lẫn nhau của từng mô hình nhỏ, từng loại cây con trong quá trình phát triển. Đối tượng cây trồng vật nuôi của mô hình vùng cát là lợn - cò - giun - lươn - cá rau...; đối tượng cây trồng vật nuôi của mô hình vùng đồi ven đường Hồ Chí Minh là cây ăn quả - cò - bò - giun - gà...

Ở vùng cát, người thường hay được nhắc đến là ông Lê Ngọc Lễ ở Hải Ninh, Quảng Ninh, một trong những người lặn lội với vùng cát Quảng Bình khá sớm trong việc xây dựng trang trại theo mô hình nông hộ. Sau một thời gian dài mày mò nghiên cứu, cuối cùng nhờ được tham gia các lớp tập huấn về trồng trọt, chăn nuôi và được sự hỗ trợ giống, kỹ thuật và đặc biệt là tư vấn về chọn cây trồng vật nuôi phù hợp sinh thái vùng cát, nên bây giờ ông Lễ đã rất yên tâm với những sự lựa chọn của mình. Mô hình sản xuất mà ông đã lựa chọn và hết sức tâm đắc là nuôi giun, bò, cò, cá, gà, lợn, trồng rau màu, cây ăn quả. Trong quá trình lựa chọn vật nuôi cây trồng phù hợp, điều làm ông bất ngờ nhất và thực sự làm thay đổi nhận thức trong quá trình sản xuất của ông là việc lựa chọn giun quế làm vật nuôi chủ lực. Theo ông, giun quế là đối tượng nuôi “siêu lợi nhuận”. Việc nuôi giun thành công đã giúp ông tiếp tục thành công ở các đối tượng vật nuôi cây trồng khác.

Nhờ sự hỗ trợ của Sở KH&CN Quảng Bình và một số cơ quan hữu quan khác, ông đầu tư chuồng nuôi giun trên cát với diện tích 500m<sup>2</sup>. Ban đầu, ông chưa hình dung được việc nuôi giun như thế nào, tiêu thụ ra sao, có hiệu quả hay

không...? Nhưng nhờ được chuyển giao công nghệ nuôi giun quế và tư vấn của cán bộ kỹ thuật, ông đã nuôi thử thành công. Đến kỳ thu hoạch, ông mang giun làm thức ăn cho gà, cá, lợn một thời gian thì ông mới bắt đầu thấy giá trị thực sự của con giun. Từ lúc có giun, lượng thức ăn công nghiệp phải mua hàng ngày giảm đến 80-90%. Đặc biệt là các loại vật nuôi ăn khi ăn giun quế lớn nhanh, chất lượng cao, ít bị nhiễm bệnh.

Khi thấy hiệu quả của nuôi giun, ông phát triển mạnh đàn bò, mục đích là để lấy phân nuôi giun, bởi phân bò là món ăn mà giun khoái nhất. Khi có giun, có bò, ông lại mở rộng diện tích trồng cỏ để nuôi bò. Tạo thành một vòng sản xuất khép kín giun - bò - cỏ. Theo mô hình khép kín này, ông đã giải được bài toán học búa của việc sản xuất trên vùng cát là giun làm thức ăn cho vật

nuôi, bò cho phân nuôi giun, trồng cỏ, cỏ nuôi bò. Từ đó ông tiếp tục giải quyết nốt những vấn đề còn lại của quá trình sản xuất một cách hết sức đơn giản. Gà, cá, lợn... đều lấy giun làm thức ăn chủ lực và mang lại hiệu quả rõ rệt. Một số cây trồng trên cát như bưởi, thanh long, chanh không hạt, rau màu... cũng phát triển tốt nhờ phân bò, phân giun, phân lợn. Ông Lê khẳng định, chỉ mới hơn 2 năm sản xuất theo mô hình KHCN khép kín nhưng đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Năm 2009 doanh thu đạt 1 tỷ đồng, năm 2010 lên đến 1,4 tỷ. Điều quan trọng nữa là mô hình của ông đang được nhân rộng khá nhanh trên đại bàn tỉnh, nhất là mô hình nuôi giun. Rất nhiều nông dân đã tìm đến mô hình của ông để được tư vấn, hướng dẫn kỹ thuật và lấy giun giống về nuôi. Ông đã xuất bán hàng chục tấn giun và chuyển giao công nghệ nuôi cho bà con nông dân các xã trong tỉnh như Quảng Phúc, Quảng Đông, Hưng Trạch, Phú Định, Lâm Trạch, Phúc Trạch, Xuân Trạch, Lý Hòa, Đồng Trạch, Nông trường Việt Trung, Kiến Giang, Ngư Thủy Bắc, Trường Sơn... Đặc biệt một số tỉnh như Thanh Hoá cũng đã tìm đến mua giun giống của ông với số lượng lớn.

Ông Nguyễn Hải Bình với 1ha đất trên cát ở xã Võ Ninh, ông xây dựng mô hình với các vật nuôi là gà, cá, lợn và giun quế cũng là đối tượng nuôi được ông quan tâm. Ông Bình cho biết, trước đây, khi chưa đưa giun vào làm vật nuôi, ông phải chi phí rất lớn cho việc mua thức ăn chăn nuôi gia súc gia cầm, hiệu quả sản xuất vì thế không cao. Từ ngày nuôi giun quế, chi phí thức ăn cho vật nuôi giảm hẳn, hiệu quả sản xuất tăng lên rõ rệt. Ông luôn duy trì đàn gà hơn 200 con, hơn 10 lợn nái, ao nuôi cá... Gà, cá, lợn lớn nhanh, chất lượng thịt cao, ít bị bệnh tật một phần nhờ thức ăn là giun quế.

Ông Nguyễn Xuân Hiệp ở xã Hưng Trạch (Bố Trạch) người đang thực hiện mô hình kinh tế hộ gia đình ven đường Hồ Chí Minh. Với diện tích vườn rừng 2,5ha, ông đầu tư nuôi giun, gà, bò, trồng cỏ, trồng cây ăn quả... Tuy mới triển



Mô hình kinh tế hộ gia đình ven đường Hồ Chí Minh

Ảnh: T.L

khai vài năm nhưng ông khẳng định là rất phù hợp với các hộ dân vùng gò đồi. Nhờ nuôi giun, trồng cỏ, nuôi bò nên ông đã giải quyết được đầu vào của quá trình sản xuất hết sức thuận lợi. Đàn gà 150-200 con luôn được ông duy trì thường xuyên. Mỗi năm ông nuôi 3-4 lứa, mỗi lứa xuất chuồng chuồng hơn 2 tạ gà thả vườn. Từ khi nuôi giun, lượng thức ăn phải mua giảm đáng kể. Phân bò trước đây sử dụng không hết, nay tận dụng toàn bộ, vừa để nuôi giun, vừa bón cho cây trồng, bón cho cỏ nên rất hiệu quả. Cỏ VA06-mỗi năm cắt 4-5 lứa, chủ động cho việc nuôi bò. Từ mô hình này, ông đã chuyển giao kỹ thuật, giống cho nhiều bà con trong vùng.

GS.TSKH Nguyễn Hữu Tề, chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học về phát triển kinh tế - xã hội vùng cát ven biển và kinh tế hộ gia đình ven đường Hồ Chí Minh ở Quảng Bình cho biết: Điều quan trọng nhất đi đến thành công các dự án đã triển khai ở Quảng Bình là việc lựa chọn vật nuôi cây trồng phù hợp điều kiện sinh thái từng vùng, phù hợp năng lực sản xuất của từng hộ gia đình và quyết tâm thực hiện sự lựa chọn theo đúng quy

trình kỹ thuật. Các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình thường đầu tư ít, kỹ thuật đơn giản nên mọi hộ gia đình đều thực hiện được. Đặc biệt, đối với việc nuôi giun quế, ông rất khuyến khích người nông dân phát triển vì nhà nào cũng có thể nuôi, ít thì vài mét vuông, nhiều thì vài chục, vài trăm mét vuông tùy theo điều kiện sản xuất của từng gia đình. Giun quế có thể làm thức ăn cho các đối tượng nuôi khác, mang lại hiệu quả rất cao.

Vùng cát, vùng gò đồi ở Quảng Bình đang được sử dụng và khai thác một cách khoa học, mang lại hiệu quả rõ rệt trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh những trang trại nuôi tôm trên cát, trồng cây công nghiệp ở vùng gò đồi với quy mô lớn, thì còn có rất nhiều hộ gia đình đất không rộng, vốn không nhiều vẫn có thể ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất theo mô hình kinh tế hộ hết sức hiệu quả, góp phần cải tạo môi trường, ngăn chặn sa mạc hóa, chống xói lở, tạo công ăn việc làm cho gia đình, từng bước xóa đói giảm nghèo, tiến tới làm giàu chính trên mảnh vườn gia đình mình.

**L.V.L**